

Số: 1182/SGDDĐT-GDTiH  
V/v kết quả kiểm tra PCGDTH  
các huyện, thị xã, thành phố năm 2016

Phú Yên, ngày 29 tháng 12 năm 2016

Kính gửi:

- UBND các huyện, thị xã, thành phố trong tỉnh;
- Các Phòng Giáo dục và Đào tạo trong tỉnh.

Căn cứ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ;

Thực hiện Quyết định số: 806/QĐ-SGDĐT ngày 07/11/2016 Về việc thành lập Đoàn kiểm tra PCGDTH năm 2016 và Công văn số: 267/SGDDĐT-GDTiH ngày 04/7/2016 Về việc kế hoạch kiểm tra PCGDTH các huyện, thị xã, thành phố của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên;

Nay Sở Giáo dục và Đào tạo thông báo kết quả kiểm tra như sau.

## **I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC: Đối với Phổ cập giáo dục tiểu học**

### **1. Về học sinh**

\* **Trẻ 6 tuổi Sinh (2010) vào lớp 1 (Năm học 2016- 2017)**

- Tổng số phải phổ cập: 11302;
- Đang học lớp 1: 11302;
- Đạt tỉ lệ: 100%

\* **Trẻ 11 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học (Năm học 2015-2016)**

- Tổng số phải phổ cập: 14486;
- Đã HTCTTH: 13976;
- Đạt tỉ lệ: 96.5%
- Đang học: 500;

\* **Trẻ đến 14 tuổi hoàn thành chương trình tiểu học (Năm học 2015-2016)**

- Tổng số phải phổ cập: 58175;
- Đã HTCTTH: 57394; Đạt tỉ lệ: 98,7%

\* **Trẻ khuyết tật (độ tuổi 6-14)**

- Tổng số: 955;
- Trẻ có khả năng học tập: 658;
- Được tiếp cận giáo dục: 654;
- Đạt tỉ lệ: 99,4%

### **2. Về giáo viên**

- Tổng số CBQL: 371 (Trong đó Hiệu trưởng: 164; Phó hiệu trưởng: 207)
- Tổng số Giáo viên: 4532 (Biên chế: 4295, Hợp đồng: 236; Nữ: 3139; GV dân tộc: 140)

- Tổng số lớp: 2937
- Tỷ lệ GV/lớp: 1.5

### \* Trình độ đào tạo:

- Trên ĐH: 01; ĐH: 2008; CĐ: 2116; THSP 12+2: 407; Dưới THSP: 0 (Trong đó: Số GV dạy AN: 134; MT: 147; TD: 145; Tin học: 140; NN: 222)
- Số CB, GV- NV làm công tác: VP: 551; TPT Đội: 170; TV- TB: 189
- Số GV đạt chuẩn trình độ đào tạo: 407, Chiếm tỉ lệ: 9,0%;
- Số GV đạt trên chuẩn trình độ đào tạo: 4125, Đạt tỉ lệ: 91,0%;
- Số GV đạt yêu cầu chuẩn nghề nghiệp: 4499, Đạt tỉ lệ: 99,3%.

### 3. Về cơ sở vật chất

- Tổng số phòng học: 2566 (trong đó trên cấp 4: 1350; Cấp 4: 1216);
- Tỉ lệ Phòng học/lớp: 0,9;
- Tổng số phòng chức năng: 1622 (Trong đó Hiệu trưởng: 170; Phó hiệu trưởng: 159; Văn phòng: 167; Y tế: 225; Truyền thông và hoạt động Đội: 164; Phòng họp: 134; Thư viện: 180; Thiết bị: 162)
- Sân chơi: 419; Bãi tập: 398; Nhà vệ sinh GV: 222; Nhà vệ sinh HS: 343.

### 4. Kết quả chung

- Toàn tỉnh có 8/9 huyện đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3, Đạt tỉ lệ 88,88%;  
Có 1/9 huyện đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 2, chiếm tỉ lệ 11,12%;

\* Bảng thống kê

TT	Đơn vị	Đạt PCGD tiểu học mức độ 2	Đạt PCGD tiểu học mức độ 3	Ghi chú
1	TP Tuy Hòa		X	
2	TX Sông Cầu		X	
3	Huyện Phú Hòa		X	
4	Huyện Tuy An		X	
5	Huyện Đông Hòa		X	
6	Huyện Tây Hòa		X	
7	Huyện Đông Xuân		X	
8	Huyện Sơn Hòa	X		
9	Huyện Sông Hinh		X	

- Có 108/112 xã đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3; Đạt tỉ lệ: 96,42%;
- Có 3/112 xã đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 2 (xã Sơn Giang, huyện Sông Hinh; xã Suối Trai và xã Suối Bạc huyện Sơn Hòa); chiếm tỉ lệ: 2,67%.
- Có 1/112 xã (Phường 4, TP Tuy Hòa) không đạt chuẩn PCGD tiểu học, chiếm tỉ lệ: 0,89%.
- Tỉnh Phú Yên đạt chuẩn Phổ cập giáo dục tiểu học mức độ 2.

## II. NHỮNG VẤN ĐỀ CẦN LƯU Ý KHÁC PHỤC: Đối với Phổ cập giáo dục tiểu học

1. Ban chỉ đạo PCGD-XMC các cấp cần xây dựng kế hoạch dài hạn (từ nay đến năm 2020), kế hoạch hằng năm xác định mục tiêu và các giải pháp cụ thể để đạt được chuẩn PCGD tiểu học bền vững; chỉ đạo giáo viên phụ trách phổ cập các xã tự bồi dưỡng nâng cao kỹ năng về tin học để xử lý tốt các số liệu của phổ cập (nhập số lượng

trẻ khuyết tật; nhập số lượng học sinh trái tuyến; in sổ phổ cập để lưu trữ; thống kê về số học sinh, giáo viên; thống kê về cơ sở vật chất ...) trên hệ thống thông tin điện tử của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Ban chỉ đạo PCGD-XMC Thành phố Tuy Hòa chỉ đạo Trường Tiểu học Trung Vương tăng cường cơ sở vật chất, trang thiết bị dạy học ... đảm bảo đầy đủ các điều kiện để Phường 4 đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3 năm 2017; Ban chỉ đạo PCGD-XMC các Huyện Sơn Hòa, Sông Hinh lập kế hoạch cụ thể để xây dựng các xã Suối Trai, Suối Bạc (huyện Sơn Hòa), Sơn Giang (huyện Sông Hinh) đạt chuẩn PCGD tiểu học mức độ 3 năm 2017.

3. Ban chỉ đạo PCGD-XMC các xã chỉ đạo hiệu trưởng các trường tiểu học cần quan tâm đến công tác quản lý nhân sự sắp xếp vị trí việc làm; tăng cường công tác kiểm tra nội bộ trường học, xây dựng cảnh quan môi trường sư phạm Xanh – Sạch – Đẹp; sắp xếp lại phòng học, phòng chức năng, thư viện, phòng thiết bị ... hợp lý, khoa học đảm bảo điều kiện theo quy định.

4. Xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý, khẩn trương bổ nhiệm hiệu trưởng, phó hiệu trưởng các trường tiểu học theo qui định tại Thông tư số 35/TT/2006/TT-BGDĐT ngày 28/8/2006 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

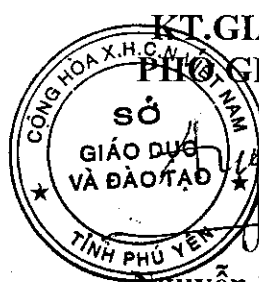
5. Ban chỉ đạo PCGD-XMC huyện, xã cần quán triệt đầy đủ Nghị định số 20/2014/NĐ-CP ngày 24/3/2014 của Chính phủ về Phổ cập giáo dục, xóa mù chữ và Thông tư số 07/2016/TT-BGDĐT ngày 22/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện bảo đảm và nội dung, quy trình, thủ tục kiểm tra công nhận đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ để thực hiện mục tiêu và điều kiện đảm bảo đạt phổ cập giáo dục tiểu học trong năm 2017./.

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu các Phòng Giáo dục và Đào tạo trong tỉnh tham mưu với Ban chỉ đạo PCGD-XMC cấp huyện triển khai thực hiện nội dung công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- GD và PGD;
- Website Sở;
- Lưu: VT, GDTIH.

*[Handwritten signature]*



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC  
*[Handwritten signature]*  
Nguyễn Thị Ngọc Ái  
Trưởng Đoàn kiểm tra  
PCGD tiểu học tỉnh Phú Yên